

Lạng Sơn, ngày 02 tháng 10 năm 2025

BẢN TỔNG HỢP
Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO
QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH QUY ĐỊNH ĐỊNH MỨC KINH TẾ - KỸ
THUẬT THỐNG KÊ, KIỂM KÊ ĐẤT ĐAI VÀ LẬP BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ
DỤNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LẠNG SƠN CỦA CÁC SỞ, NGÀNH VÀ
UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện Công văn số 6401/VP-KTCN ngày 25/8/2025 của UBND tỉnh về việc đồng ý xây dựng Quyết định của UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Ngày 19/9/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Công văn số 3926/SNNMT-VPĐKĐĐ về việc đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và xin ý kiến góp ý dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, thời gian tham gia ý kiến chậm nhất ngày 29/9/2025.

1. Tổng số cơ quan, đơn vị đã gửi xin ý kiến góp ý: 69 cơ quan, đơn vị. Đến ngày 30/9/2025 có tổng số cơ quan, tổ chức đã gửi ý kiến tham gia góp ý: 30 cơ quan, đơn vị; trong đó có 06 cơ quan, đơn vị góp ý xem xét chỉnh sửa, bổ sung nội dung dự thảo, 24 cơ quan, đơn vị nhất trí với dự thảo; không có ý kiến tham gia góp ý trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Kết quả cụ thể như sau:

STT	CƠ QUAN, TỔ CHỨC (SỐ VĂN BẢN)	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I. Các cơ quan, tổ chức có ý kiến góp ý (06 đơn vị)			
1	Sở Khoa học và Công nghệ (Công văn số 3122/SKHCN-KH&QLCN ngày 29/9/2025)	Theo Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất, các nội dung công việc về Thống kê đất đai cấp tỉnh (Điểm a, khoản 1, Điều 8); Kiểm kê đất đai cấp xã (Điểm a, khoản 1, Điều 10), Kiểm kê đất đai cấp tỉnh (Điểm a, khoản 1, Điều 12) đều có khâu xây dựng kế hoạch thực hiện trong công tác chuẩn	Sở Nông nghiệp và Môi trường nhất trí tiếp thu, đã chỉnh sửa, bổ sung việc xây dựng kế hoạch vào nội dung công việc tại bảng định mức lao động thống kê, kiểm kê đất đai cấp tỉnh.

STT	CƠ QUAN, TỔ CHỨC (SỐ VĂN BẢN)	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		bị. Tuy nhiên tại dự thảo quy định, định mức lao động về xây dựng kế hoạch chỉ tính tại nội dung về kiểm kê đất đai cấp xã (bảng 3, Điều 13) và chưa được tính tại các nội dung về: thống kê đất đai cấp tỉnh (bảng 2, Điều 12); kiểm kê đất đai cấp tỉnh (bảng 4, Điều 14). Đề nghị bổ sung thêm định mức lao động về xây dựng kế hoạch tại các nội dung trên.	
2	Sở Tư pháp (Công văn số 2623/ STP-NVI ngày 29/9/2025)	1. Dự thảo Tờ trình trình UBND tỉnh: Đề nghị sửa lại Tờ trình theo Mẫu số 02 Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
		2. Dự thảo Quyết định 2.1. Đề nghị sửa lại dự thảo Quyết định theo Mẫu số 20 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ 2.2. Phần căn cứ ban hành - Đề nghị bỏ căn cứ “Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật” do không liên quan trực tiếp đến nội dung dự thảo. - Sắp xếp các căn cứ pháp lý theo thứ tự thời gian ban hành.	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
		3. Về thể thức kỹ thuật trình bày dự thảo Quy định Bố cục văn bản thành Điều, khoản, điểm, các điểm dùng chữ cái Tiếng Việt.	Nhất trí tiếp thu chỉnh
3	Sở Nội vụ (Công văn số 2962/ SNV-XDCQ ngày 30/9/2025)	Đề nghị rà soát bỏ cụm từ “cấp huyện” để đảm bảo phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay, (tại trang 10 Thuyết minh định mức kinh tế - kỹ thuật).	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa.

STT	CƠ QUAN, TỔ CHỨC (SỐ VĂN BẢN)	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
4	Sở Tài chính (Công văn số 5380/ STC-QLG&CS ngày 01/10/2025)	1. Định mức đề xuất ở hầu hết các Nội dung công việc tăng từ 2 - 5 lần và không đồng nhất tỉ lệ tăng giữa các nội dung công việc mặc dù cùng giải trình lí do tăng quy mô xã (tăng 3 lần). Do vậy, đề nghị đơn vị soạn thảo giải trình cơ sở pháp lý của việc đề xuất định mức (công/ĐVT)...tăng gấp 2-5 lần tại từng nội dung công việc so với định mức quy định tại Thông tư số 13/2019/TT-BTC ngày 07/8/2019 trong Bảng giải trình các nội dung sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo thông tư số 08/2024/TT-BTNMT tỉnh Lạng Sơn. Đồng thời tại Báo cáo cần phân tích đánh giá tác động điều chỉnh định mức ảnh hưởng đến giá dịch vụ.	Nhất trí tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa.
		2. Đề nghị đơn vị soạn thảo trình bày dự thảo Quyết định theo <i>Mẫu số 20. Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp (ban hành Quy định/Quy chế...)</i> ban hành kèm theo Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ.	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa
5	Ủy ban nhân dân xã Tân Đoàn (Công văn số 460/ UBND- KT ngày 26/9/2025)	Tại phần căn cứ pháp lý của Dự thảo Quyết định và Thuyết minh xây dựng có viện dẫn: “Căn cứ Thông tư số 23/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai.” UBND xã nhận thấy cách ghi trên chưa chính xác, ký hiệu văn bản chưa đúng thể thức. Đề nghị Ban Soạn thảo rà soát, chỉnh sửa và viện dẫn lại cho đúng số hiệu và ký hiệu văn bản theo quy định.	Nhất trí tiếp thu chỉnh sửa.

STT	CƠ QUAN, TỔ CHỨC (SỐ VĂN BẢN)	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
6	Ủy ban nhân dân xã Hoàng Văn Thụ (Công văn số 628/UBND- KT ngày 25/9/2025)	Do các văn bản quy phạm pháp luật xây dựng Nghị định 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ đã hết hiệu lực và được thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật khác, do đó đề nghị xem xét mục căn cứ pháp lý “ <i>Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên</i> ” còn hiệu lực thì hành để áp dụng hay không.	Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị giữ nguyên như dự thảo. Lý do: Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên vẫn còn hiệu lực ; chỉ sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025.

II. Các cơ quan, tổ chức có ý kiến nhất trí với dự thảo Quyết định (23 cơ quan, đơn vị)

1	Ủy ban nhân dân xã Tri Lễ (Công văn số 406/UBND-KT ngày 23/9/2025)
2	Ủy ban nhân dân xã Bình Gia (Công văn số 532/UBND-KT ngày 22/9/2025)
3	Ủy ban nhân dân xã Văn Quan (Công văn số 512/UBND-KT ngày 22/9/2025)
4	Ủy ban nhân dân xã Hội Hoan (Công văn số 277/UBND-KT ngày 23/9/2025)
5	Ủy ban nhân dân xã Chiến Thắng (Công văn số 276/UBND-KT ngày 23/9/2025)
6	Ủy ban nhân dân xã Đoàn Kết (Công văn số 614/UBND-PKT ngày 24/9/2025)
7	Ủy ban nhân dân xã Khánh Khê (Công văn số 556/UBND-KT ngày 24/9/2025)
8	Ủy ban nhân dân xã Yên Bình (Công văn số 411/UBND-KT ngày 25/9/2025)
9	Ủy ban nhân dân xã Thiện Thuật (Công văn số 352/UBND-KT ngày 24/9/2025)
10	Ủy ban nhân dân xã Bằng Mạc (Công văn số 465/UBND-KT ngày 25/9/2025)
11	Ủy ban nhân dân xã Quốc Việt (Công văn số 943/UBND-KT ngày 26/9/2025)
12	Ủy ban nhân dân xã Hữu Lũng (Công văn số 622/UBND-KT ngày 26/9/2025)
13	Ủy ban nhân dân xã Châu Sơn (Công văn số 619/UBND-KT ngày 26/9/2025)
14	Ủy ban nhân dân xã Chi Lăng (Công văn số 653/UBND-PKT ngày 26/9/2025)
15	Ủy ban nhân dân xã Xuân Dương (Công văn số 451/UBND-KT ngày 26/9/2025)

STT	CƠ QUAN, TỔ CHỨC (SỐ VĂN BẢN)	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
16	Ủy ban nhân dân xã Điền He (Công văn số 473/UBND-KT ngày 28/9/2025)		
17	Ủy ban nhân dân xã Lợi Bắc (Công văn số 634/UBND-KT ngày 26/9/2025)		
18	Ủy ban nhân dân xã Nhân Lý (Công văn số 519/UBND-KT ngày 26/9/2025)		
19	Ủy ban nhân dân xã Thiện Tân (Công văn số 459/UBND ngày 26/9/2025)		
20	Ủy ban nhân dân xã Na Sầm (Công văn số 740/UBND-KT ngày 26/9/2025)		
21	Ủy ban nhân dân xã Vạn Linh (Công văn số 456/UBND-KT ngày 29/9/2025)		
22	Ủy ban nhân dân phường Tam Thanh (Công văn số 740/UBND-KT ngày 26/9/2025)		
23	Ủy ban nhân dân xã Cao Lộc (Công văn số 665/UBND-KT ngày 30/9/2025)		
24	Ủy ban nhân dân xã Công Sơn (Công văn số 494/UBND-KT ngày 30/9/2025)		
III. Các cơ quan không gửi ý kiến góp ý (39 cơ quan, đơn vị)			
1	39 Ủy ban nhân dân các xã, phường		
IV	Ý kiến trên Cổng thông tin điện tử: Đến hết ngày 30/9/2025 không có ý kiến tham gia		